TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2017/DS-ST
Ngày: 18-9-2017
V/v "Tranh chấp
hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Hữu Tin

2/ Ông Phạm Việt Chiến

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thu Diễm là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 32/2017/TLST- DS ngày 22 tháng 3 năm 2017 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2017/QĐXXST-DS ngày 08-8-2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2017/QĐST-DS ngày 25-8-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V. Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, đường Đ, phường 12, quận N, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Hồ Thị Bích H, sinh năm 1992. Trú tại: số 77 đường T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Văn bản ủy quyền số 289A/UQTT-QTRR.17 ngày 22-3-2017 (có mặt).

-*Bị đơn*: Anh Đoàn Xuân H, sinh năm 1985. Trú tại: Khối phố T, phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Đại diện nguyên đơn theo ủy quyền bà Hồ Thị Bích H trình bày:

Vào ngày 06-3-2015 Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V (gọi tắt là Công ty tài chính) có cho anh Đoàn Xuân H vay số tiền 36.925.000 đồng, theo hợp đồng vay số 20150304-143002-0004 với lãi suất thỏa thuận 2,92%/tháng, mục

đích vay là tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng anh H có trách nhiệm thanh toán số tổng số tiền là 60.116.000 đồng bao gồm gốc là 36.925.000 đồng và lãi 23.191.000 đồng, trả chậm trong 36 tháng, trong đó 35 tháng đầu trả mỗi tháng 1.671.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.631.000 đồng. Kỳ thanh toán đầu tiên là 06-4-2015. Thực hiện hợp đồng ngân hàng đã giao đủ số tiền vay cho anh H, anh H thanh toán được 7 kỳ với số tiền 11.697.000 đồng (gốc 4.539.691 đồng và lãi 7.157.309 đồng), kể từ ngày 13-10-2015 anh H không thanh toán thêm kỳ nợ nào và đã vi phạm hợp đồng. Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở yêu cầu anh H tiếp tục thanh toán nợ nhưng không thành.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Đoàn Xuân H phải thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ còn lại bao gồm khoản nợ đến hạn là 38.433.000 đồng (gốc 23.342.122 đồng và lãi 15.090.878 đồng) và khoản nợ chưa đến hạn là tiền gốc 9.042.687 đồng Tổng số tiền mà anh H phải thanh toán là 47.475.687 đồng, trong đó khoản nợ gốc là 32.384.809 đồng và lãi 15.090.878 đồng.

- Bị đơn anh Đoàn Xuân H: Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như tống đạt thông báo về việc thu thập được tài liệu chứng cứ và các văn bản tố tụng của Tòa án đến bị đơn, nhưng anh Đoàn Xuân H không có văn bản trình bày ý kiến cũng như không đến Tòa án để làm việc. Do đó, Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Từ thời điểm Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy trình tố tụng; việc chấp hành pháp luật của các bên nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật; bị đơn vi phạm pháp luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát đề nghị: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1.Về tố tụng: Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu anh Đoàn Xuân H thanh toán tiền nợ vay theo hợp đồng số 20150304-143002-0004 ngày 06-3-2015, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Theo quy định tại Điều 5 mục IV phần B và Điều 1 phần C hợp đồng quy định: *"Số tiền vay, thời hạn vay và lãi suất vay sẽ được quyết định sau khi VPB FC tiến hành thẩm định và phê duyệt; bên vay tự nguyện đồng ý với các quyết định của VPB FC nằm trong các mức đề xuất tối thiểu và tối đa*" và trường hợp bên vay không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì ngoài các biện pháp xử lý để thu hồi nợ VPBFC có quyền thực hiện những yêu cầu khác theo thỏa thuận hợp đồng, nên theo kết quả phê duyệt của Ngân hàng ngày 06-3-2015, anh H được vay số tiền gốc là 36.925.000 đồng, thời hạn vay là 36 tháng tính từ ngày 06-3-2015, anh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Công ty tài chính

có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án. Sau khi thụ lý, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đến anh H, tuy nhiên anh H không đến Tòa án cũng như không có bản tự khai trình bày quan điểm về yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính, theo quy định khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

2.Về nội dung: Hợp đồng vay số 20150304-143002-0006 ngày 06-3-2015 giữa Công ty tài chính và anh Đoàn Xuân H đã ký kết với số tiền là 36.925.000đồng; lãi suất thỏa thuận 2,92%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay là 36 tháng tính từ ngày 06-3-2015, kỳ thanh toán đầu tiên là ngày 06-4-2015, hình thức vay không có tài sản đảm bảo. Theo thỏa thuận tại hợp đồng anh H có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc và lãi là 60.116.000 đồng, trong đó nợ gốc là 36.925.000 đồng và lãi là 23.191.000 đồng, cho Công ty tài chính, trả chậm trong vòng 36 tháng, 35 tháng đầu trả mỗi tháng 1.671.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.631.000 đồng, thời gian trả bắt đầu từ ngày 06-4-2015. Thực hiện hợp đồng, Công ty tài chính đã giải ngân số tiền 35.000.000 đồng theo giấy chứng nhận trả tiền của Tổng công ty bưu điện Việt Nam ngày 06-3-2015 và số tiền 1.925.000 đồng là phí bảo hiểm mà theo cam kết tại mục III phần A của hợp đồng mà anh H tự nguyện mua bảo hiểm. Như vậy Công ty tài chính đã giải ngân đủ số tiền vay cho anh H, thực hiện hợp đồng anh H đã thanh toán được 07 kỳ nợ với tổng số tiền là 11.679.000 đồng. Kể từ ngày 13-10-2015 anh H vi phạm cam kết trả nợ, nên theo quy định tại điều 1 phần C hợp đồng việc Công ty tài chính khởi kiện yêu cầu anh H thanh toán toàn bộ khoản nợ trong hợp đồng là đúng quy định pháp luật.

Xét yêu cầu thanh toán nợ của Ngân hàng thấy rằng:

Lãi suất cho vay hai bên thỏa thuận là 2.92/tháng, lãi suất này cao hơn lãi suất theo quy định tại Điều 468 BLDS năm 2015, tuy nhiên theo quy định tại khoản 2 Điều 3 và khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 thì "*Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật*" do đó việc thỏa thuận lãi suất giữa hai bên trong hợp đồng vay ngày 06-3-2015 là không trái quy định pháp luật. Anh H đã thanh toán được 07 kỳ nợ với tổng số tiền là 11.679.000 đồng, trong đó gốc là 4.539.691 đồng và lãi 7.157.309 đồng, điều này chứng minh việc thỏa thuận trong hợp đồng giữa hai bên đã được thực hiện. Do đó khi anh H vi phạm cam kết trả nợ, Công ty tài chính có quyền yêu cầu thanh toán dứt điểm số tiền bao gồm tiền đến hạn 38.433.000 đồng và khoản tiền chưa đến hạn 9.042.687 đồng gốc là có cơ sở nên cần buộc anh Đoàn Xuân H phải thanh toán tổng số tiền còn nợ cho Công ty tài chính là 47.475.687 đồng, trong đó khoản nợ gốc là 32.384.809 đồng và lãi là 15.090.878 đồng là đúng quy định tại Điều 466, 470 BLDS năm 2015.

Về án phí: Anh Đoàn Xuân H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 227, Điều 228 và Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 3, Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 463, Điều 466 và Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

Buộc anh Đoàn Xuân H có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V tổng cộng số tiền vay còn nợ là 47.475.687 đồng (*Bốn mươi bảy triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn sáu trăm tám mươi bảy đồng*), trong đó khoản nợ gốc là 32.384.809 đồng và lãi là 15.090.878 đồng

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Đoàn Xuân H không thanh toán số tiền còn nợ trên, thì hàng tháng anh H còn phải chịu thêm tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm: anh Đoàn Xuân H phải chịu là 2.373.784 đồng (*Hai triệu ba trăm bảy mươi ba nghìn bảy trăm tám mươi tư đồng*).

Hoàn lại cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.100.524 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002630 ngày 21-3-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người vắng mặt thời hạn trên được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND Tam Kỳ;
- Tòa án tỉnh, VKSND tỉnh;
- Chi cục THADS Tam Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt